



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 10

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Luận đề: Tình bạn có vai trò to lớn và cần được củng cố trong công việc cũng như trong cuộc sống.	0,5
	2	Trong đoạn trích, tác giả nêu ba vai trò của tình bạn: - Nền tảng của quyền uy. - Cơ sở của thành công. - Điểm tựa để vượt qua khó khăn, sóng gió.	0,5
	3	Biện pháp tu từ: Sử dụng câu hỏi tu từ “ <i>Nếu có một ngày tệ hại, ai sẽ là người khiến bạn cảm thấy tốt hơn?... Ai sẽ là người mà bạn muốn cùng vượt qua?</i> ” Tác dụng: Về nội dung: Làm nổi bật vai trò đặc biệt của tình bạn: trong lúc khó khăn, khổ đau, bạn bè chính là chỗ dựa tinh thần giúp ta vượt qua thử thách. Khẳng định tình bạn không chỉ là niềm vui trong những ngày hạnh phúc mà còn là điểm tựa vững chắc trong nghịch cảnh. Về nghệ thuật: Hình thức câu hỏi lặp lại, dồn dập tạo nhịp điệu gợi sự suy ngẫm cho người đọc. Tăng sức gợi hình, gợi cảm, khiến lập luận trở nên thuyết phục, dễ nhớ và ấn tượng hơn. Về tình cảm, thái độ: Gợi cho người đọc niềm trân trọng đối với những người bạn chân thành. Thúc đẩy mỗi người biết giữ gìn, nuôi dưỡng tình bạn đẹp như một giá trị tinh thần quý báu.	1,0
	4	ĐỒNG TÌNH , vì: Tình bạn giúp con người biết sẻ chia, hợp tác, tạo	1,0

		nên sự hòa hợp và sức mạnh tập thể. - Nhờ tình bạn, mỗi cá nhân có thể phát triển kỹ năng xã hội, từ đó đạt được thành công bền vững. - Thực tế cho thấy, nhiều thành công lớn lao trong học tập, công việc đều gắn liền với sự giúp đỡ, động viên từ bạn bè. <i>Học sinh bày tỏ quan điểm của mình nhưng cần phù hợp với chuẩn mực đạo đức, pháp luật:</i> - Đồng tình/ Không đồng tình/ Vừa đồng tình vừa không đồng tình. - Lí giải: hợp lí, thuyết phục.	
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản khẳng định vai trò to lớn của tình bạn trong công việc và cuộc sống, tình bạn không chỉ là nền tảng của quyền uy, cơ sở của thành công mà còn là điểm tựa tinh thần giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách. - Bài học: Tình bạn là một giá trị quý báu, cần được trân trọng và nuôi dưỡng. Mỗi người cần sống chân thành, biết chia sẻ, quan tâm và hỗ trợ bạn bè khi khó khăn. Trong học tập, mỗi học sinh cần biết hợp tác, giúp đỡ bạn để cùng nhau tiến bộ. Trong cuộc sống, phải biết lắng nghe, cảm thông và giữ gìn mối quan hệ bạn bè bằng sự tin tưởng và bao dung. Chính tình bạn chân thành sẽ là động lực và điểm tựa giúp mỗi chúng ta vững vàng hơn trên con đường trưởng thành. - Lí giải: Bởi lẽ, một người bạn tốt không chỉ mang lại niềm vui, mà còn giúp ta học cách sẻ chia, thấu hiểu và đồng hành; khi có tình bạn chân thật, mỗi người đều có thêm sức mạnh để tiến bước và đạt được thành công bền vững.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Từ vấn đề ý nghĩa của tình bạn trong công việc và cuộc sống được nêu trong văn bản, hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ	2,0

		của em về quan niệm: “Một người bạn thực sự là một chỗ dựa vững chắc” (Aristotle).	
		a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận: HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Quan niệm: “Một người bạn thực sự là một chỗ dựa vững chắc”.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tại sao tình bạn lại trở thành chỗ dựa vững chắc trong cuộc đời mỗi người?</i> Thân đoạn: (1) Giải thích: - “Người bạn thực sự” là người chân thành, trung thực, luôn bên cạnh ta trong khó khăn và sẵn sàng chia sẻ niềm vui. - “Chỗ dựa vững chắc” nghĩa là người bạn đó giúp ta vững vàng, tự tin đối mặt với thử thách, không lạc lõng giữa cuộc đời. (2) Bàn luận: <i>Tại sao một người bạn chân thành lại quan trọng hơn cả mối quan hệ xã giao rộng lớn?</i> - Thực trạng: - Một số người hiện nay xem nhẹ tình bạn, chạy theo lợi ích cá nhân, dẫn đến các mối quan hệ hời hợt, dễ thay đổi. - Trong xã hội hiện đại, bạn bè đáng tin cậy càng trở nên quý giá, giúp con người vượt qua áp lực công việc, học tập và đời sống. - Trách nhiệm và ý nghĩa: - Biết xây dựng, trân trọng và duy trì tình bạn chân thành. - Giúp đỡ, sẻ chia khi bạn bè gặp khó khăn. - Học hỏi, nâng đỡ nhau cùng tiến bộ trong cuộc	1,0

	sống và công việc (3) Phản đề, mở rộng: Phê phán những người có sự lợi dụng, giả tạo, xa lánh bạn bè trong khó khăn. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Bạn bè thực sự là điểm tựa tinh thần quan trọng. - Hành động: Chủ động trân trọng, vun đắp và gìn giữ tình bạn chân thành. Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Một người bạn thực sự là chỗ dựa vững chãi, giúp cuộc sống thêm ý nghĩa và vững vàng. - Gửi gắm thông điệp: Hãy trân trọng bạn bè chân thành, vì họ là niềm tin và sức mạnh trong hành trình sống của mỗi người. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Đọc đoạn thơ sau: Đời mẹ như bến vắng bên sông Nơi đón nhận những con thuyền tránh gió Như cây tự quên mình trong quả Quả chín rồi ai dễ nhớ ơn cây Như trời xanh nhẵn nại sau mây Con đường nhỏ dẫn về bao tổ ấm Con muốn có lời gì dằm thắm	4,0

	<i>Ru tuổi già của mẹ tháng năm nay.</i> <i>(Trích Kính gửi mẹ, Ý Nhi, in trong tập Văn chương một thời để nhớ (Thơ), Nxb Văn học, 2006, tr.45)</i> Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) hãy phân tích tình mẫu tử thiêng liêng, cao cả được thể hiện trong đoạn thơ trên.	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Tình mẫu tử thiêng liêng, cao cả.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Luận điểm 1: Hình ảnh so sánh ca ngợi sự hi sinh thầm lặng của mẹ. Tác giả viết: “<i>Đời mẹ như bến vắng bên sông/ Nơi đón nhận những con thuyền tránh gió</i>”. Mẹ như bến đỗ bình yên, chở che và nâng đỡ con cái trong cuộc đời đầy sóng gió. Mẹ hiện lên giản dị nhưng bao dung, giàu tình yêu thương. Luận điểm 2: Người mẹ sống vị tha, lặng lẽ cho đi mà không cần báo đáp. Câu thơ “<i>Như cây tự quên mình trong quả/ Quả chín rồi ai dễ nhớ ơn cây</i>” phép so sánh đã gợi lên hình ảnh người mẹ quên đi bản thân, dành tất cả cho con cái trưởng thành. Dù sự hi sinh ấy thường bị lãng quên, mẹ vẫn lặng lẽ chấp nhận, không một lời than thở. Luận điểm 3: Mẹ bền bỉ, âm thầm nâng đỡ cuộc sống. Hình ảnh “<i>Như trời xanh nhẫn nại sau mây/ Con đường nhỏ dẫn về bao tổ ấm</i>” càng khắc sâu vẻ đẹp của mẹ:	2,5

	bền bỉ, nhẫn nại như trời xanh, như con đường nhỏ không bao giờ vắng bóng trong đời sống. Mẹ chính là nền tảng vững bền, âm thầm mà cao cả. Luận điểm 4: Lời thơ bày tỏ niềm biết ơn và mong muốn báo hiếu của con. Ở cuối đoạn, tác giả viết: “<i>Con muốn có lời gì dằm thắm/ Ru tuổi già của mẹ tháng năm nay.</i>” Đây là ước nguyện chân thành của người con: mong có thể đem lời yêu thương, sự chăm sóc để làm dịu tuổi già của mẹ, như một cách báo đáp công ơn sinh thành. Ý nghĩa chung: Đoạn thơ đã khắc họa một cách chân thành, xúc động hình ảnh người mẹ giàu đức hi sinh, nhẫn nại và bao dung. Qua đó, tình mẫu tử hiện lên vừa gần gũi, vừa thiêng liêng, trở thành nguồn cội yêu thương bất diệt của mỗi con người. Kết luận: Với ngôn ngữ giản dị, hình ảnh giàu sức gợi, Ý Nhi đã tôn vinh tình mẫu tử cao cả trong bài thơ Kính gửi mẹ. Đoạn thơ không chỉ ca ngợi công ơn to lớn của mẹ mà còn nhắc nhở chúng ta sống hiếu thảo, biết trân trọng và yêu thương mẹ khi còn có thể. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		